|  |  |
| --- | --- |
| ­­­­­­­­­­­ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH HÀ TĨNH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 6 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018**

 *(Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ tiếp xúc cử tri)*

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

Năm 2018, tình hình kinh tế trong nước có nhiều tín hiệu khởi sắc, kinh tế vĩ mô ổn định, các nhân tố chính của tăng trưởng kinh tế tiếp tục xu hướng tích cực; đối với tỉnh ta, có được đà thuận lợi từ kết quả đạt được của năm 2017, kinh tế tiếp tục diễn biến tích cực và đạt mức tăng trưởng cao, những những khó khăn do sự cố môi trường biển và hậu quả thiên tai đã được tập trung giải quyết, khắc phục cơ bản, tình hình chung ổn định hơn, tạo môi trường tích cực cho phát triển. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện kịp thời các nghị quyết của Chính phủ, Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh, các kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo điều hành linh hoạt, quyết liệt, bám sát cơ sở; tập trung cao cho các nhiệm vụ trọng tâm trọng điểm; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, phấn đấu hoàn thành cao nhất mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm cho thấy xu hướng chung là tích cực, tạo đà thuận lợi cho 6 tháng cuối năm; tuy vậy vẫn còn những khó khăn hạn chế đòi hỏi quyết tâm nỗ lực cao trong chỉ đạo điều hành để có thể hoàn thành mục tiêu chỉ tiêu đã đề ra cho cả năm 2018.

 **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu 6 tháng đầu năm 2018:

- Tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 32,94%;

- Tổng vốn đầu tư phát triển xã hội: 14.594 tỷ đồng, đạt 40,5% kế hoạch

- Sản lượng lương thực đạt 35,68 vạn tấn, đạt 70% kế hoạch

 - Kim ngạch xuất khẩu: 292 triệu USD, đạt 62% kế hoạch

- Tổng thu ngân sách: 5.328 tỷ đồng, đạt 56,68% dự toán; trong đó: thu nội địa 2.628 tỷ đồng, đạt 44%, thu XNK 2.700 tỷ đồng, đạt 79,41% dự toán.

 - Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 86%, đạt chỉ tiêu kế hoạch

 - Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 9,5%, đạt chỉ tiêu kế hoạch

 - Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 25 giường (kế hoạch > 25 giường)

 - Giải quyết việc làm mới cho 10.735 người, đạt 47,71% kế hoạch

**1. Lĩnh vực kinh tế**

Tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước đạt 32,94%; trong đó: khu vực nông nghiệp tăng 5,54%, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 95,61%, khu vực dịch vụ tăng 6,83%[[1]](#footnote-1). Cơ cấu kinh tế: nông nghiệp 15,54%, công nghiệp - xây dựng 44,05%, dịch vụ 40,41%. Kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp[[2]](#footnote-2); ngành công nghiệp đã đóng góp 28,74% điểm phần trăm (%) trong mức tăng trưởng chung 32,94%.

1.1. Nông nghiệp:

- Sản xuất vụ Đông đạt kết quả khá; tổng diện tích đạt 12.917ha, tăng 14,16% (tăng 1.646ha) so với vụ Đông 2016; bảo đảm nguồn cung rau củ quả, thức ăn chăn nuôi; rau trồng các loại tăng cao cả về diện tích, năng suất và sản lượng[[3]](#footnote-3). Chủ động trong sản xuất vụ Xuân; ưu tiên chính sách hỗ trợ; tập trung cao chỉ đạo phòng trừ dịch bệnh, đặc biệt là bệnh đạo ôn; lúa vụ Xuân được mùa, diện tích lúa 59.133ha, đạt 101,4% kế hoạch, tăng 1% so với vụ Xuân 2017; sản lượng lúa ước 32,68 vạn tấn, đạt 103,4% kế hoạch, năng suất 55,28 tạ/ha, cao hơn 13,36 tạ/ha so cùng kỳ; diện tích, sản lượng lúa hàng hóa tăng mạnh[[4]](#footnote-4); khảo nghiệm giống mới kết quả tốt; phát triển liên kết sản xuất cánh đồng lớn bộ giống chủ lực đạt quy mô 220ha.

- Cây trồng cạn vụ Xuân (ngô lấy hạt, rau các loại) tăng khá so với cùng kỳ cả về diện tích, năng suất, sản lượng[[5]](#footnote-5); lạc chậm thời vụ do thời tiết, diện tích sản lượng giảm nhưng năng suất tăng 0,94 tạ/ha so với cùng kỳ. Tăng thêm diện tích trồng mới cây ăn quả (cam, bưởi[[6]](#footnote-6)); cây ăn quả có múi sinh trưởng phát triển tốt, tỷ lệ đậu quả khá cao, sâu bệnh gây hại mức độ nhẹ đến trung bình.

 - Tổng đàn gia súc giảm so với cùng kỳ (đàn trâu giảm 8,4%, bò giảm 8,2%; đàn lợn giảm 8,8%, đàn nái ngoại giảm 15,5%); đàn gia cầm phát triển ổn định, tăng 2,5% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 55.100 tấn, đạt 50,1% kế hoạch, bằng 83,5% so với cùng kỳ năm 2017. Thị trường chăn nuôi có tín hiệu tốt hơn, giá lợn hơi xu hướng tăng, dao động trên dưới 45.000 đồng/kg, gấp đôi so với mức giá cùng kỳ năm 2017 tuy nhiên vẫn chưa ổn định. Dịch bệnh được kiểm soát, đã khống chế kịp thời dịch lở mồm long móng tại địa bàn 7 huyện, thị xã (204 gia súc mắc bệnh[[7]](#footnote-7)).

 - Ban hành kế hoạch và chính sách triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo chỉ đạo và khai thác tiềm năng lợi thế rừng, đất lâm nghiệp[[8]](#footnote-8). Sản xuất lâm nghiệp ổn định; diện tích trồng rừng sản xuất 2.844ha, tăng 7,56%, trồng 2,72 triệu cây phân tán, bằng 99,5%, sản lượng khai thác gỗ nguyên liệu 109 nghìn m3, bằng 81,8% cùng kỳ. Dự án Nhà máy sản xuất gỗ MDF, HDF Vũ Quang đang được đẩy nhanh tiến độ.

- Thủy sản duy trì tăng trưởng khá; tổng sản lượng ước đạt 19.530 tấn, tăng 7,77% so với cùng kỳ 2017; trong đó nuôi trồng 5.130 tấn, tăng 9,06% cùng kỳ, khai thác 14.400 tấn, tăng 7,34%, tỷ trọng khai thác vùng lộng và xa bờ chiếm 67,36% tổng sản lượng khai thác. Có thêm 50 tàu đánh bắt (24 tàu xa bờ), nâng tổng số lên 1.176 chiếc tàu (377 tàu xa bờ). Diện tích nuôi tôm đạt 2 nghìn ha, bằng 93% so cùng kỳ; trong đó nuôi tôm thâm canh, công nghệ cao đạt 700ha, tăng 4% cùng kỳ.

 1.2. Xây dựng nông thôn mới:

 - Chương trình xây dựng NTM được các ngành, địa phương vào cuộc tích cực, chủ động từ đầu năm. Tập trung chỉ đạo các xã triển khai nhiệm vụ theo khung kế hoạch; chung kết cuộc thi khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu toàn tỉnh lần thứ nhất; chỉ đạo tổ chức sản xuất; huy động nguồn lực chỉnh trang nâng cấp hạ tầng; ra quân làm đường GTNT và thủy lợi nội đồng. Phê duyệt 23 xã đăng ký đạt chuẩn NTM năm 2018; bổ sung tiêu chí hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử vào Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM[[9]](#footnote-9); hoàn thiện Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm và xây dựng sản phẩm OCOP làm điểm năm 2018.

- Phong trào xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu tiếp tục được triển khai khá đồng đều, lan tỏa tích cực, xây dựng mô hình trải nghiệm NTM, du lịch lưu trú (homestay); Ban Chỉ đạo Trung ương đã đánh giá cao kết quả trên và tổ chức Hội nghị toàn quốc để triển khai nhân rộng, chỉ đạo các địa phương cả nước học tập kinh nghiệm.

 - Thực hiện chính sách hỗ trợ xi măng làm đường GTNT và thủy lợi nội đồng, ước 6 tháng đầu năm làm được 359km đường GTNT (68% kế hoạch), 26,5km kênh mương nội đồng (29% kế hoạch); sửa chữa nâng cấp 116 nhà văn hóa và 113 khu thể thao thôn; có thêm 435 thôn triển khai xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, 1.948 vườn xây dựng vườn mẫu[[10]](#footnote-10); tổng kinh phí huy động đỡ đầu, tài trợ 5 tháng đầu năm đạt gần 21 tỷ đồng[[11]](#footnote-11).

 1.3. Bồi thường, khắc phục sự cố môi trường:

 - Tiếp tục được tập trung cao chỉ đạo, bồi thường đúng đối tượng. Đã hoàn thành thẩm tra phê duyệt 39 đợt bồi thường hỗ trợ với số tiền 1.748 tỷ đồng cho 60.872 đối tượng; cơ bản hoàn thành chi trả (đạt 99,1% tổng kinh phí phê duyệt).

- Tại Hội nghị tổng kết hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương đã đánh giá 2 năm sau sự cố môi trường biển, việc triển khai các chính sách hỗ trợ, khắc phục tại 4 tỉnh bị ảnh hưởng đạt nhiều kết quả tích cực; môi trường biển, chất lượng hải sản tầng đáy đã bảo đảm an toàn, nguồn lợi thủy sản phục hồi, hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại bình thường.

- Tiếp tục phối hợp các Bộ, ngành Trung ương kiểm tra giám sát, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện cam kết khắc phục vi phạm môi trường của Công ty Formosa. Công ty đã hoàn thành các hạng mục cải thiện, bổ sung công trình xử lý chất thải theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, vận hành ổn định lò cao số 1 đạt công suất thiết kế; lò cao số 2 đã được Hội đồng giám sát liên ngành Trung ương đánh giá đủ điều kiện và cho phép vận hành thử nghiệm từ ngày 18/5/2018.

1.4. Công nghiệp; thương mại dịch vụ:

- Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 269,8% so với cùng kỳ năm 2017. Tổng sản lượng thép ước đạt 1,8 triệu tấn (cùng kỳ 211 nghìn tấn), đạt 43% kế hoạch.

- Lò cao số 1 FHS hoạt động ổn định, vận hành đạt 95% công suất thiết kế với sản lượng bình quân 260 nghìn tấn/tháng. Lò cao số 2 đi vào hoạt động ổn định và liên tục từ 18/5/2018 theo đúng lộ trình kế hoạch, dự kiến trong tháng 6 cho sản lượng thép 160 nghìn tấn.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 6 tháng đầu năm ước đạt 19.594 tỷ đồng, tăng 8,91% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 292 triệu USD, bằng 62% kế hoạch, tăng 153% so với cùng kỳ năm 2017; riêng thép xuất 220 triệu USD, chiếm 75,34% tổng kim ngạch.

1.5. Ngân sách, tín dụng, đầu tư:

- Tổng thu ngân sách ước đạt 5.328 tỷ đồng, đạt 56,68% dự toán, tăng 41,33% so với cùng kỳ năm 2017[[12]](#footnote-12). Trong đó: Thu nội địa ước đạt 2.628 tỷ đồng, đạt 44% dự toán (loại trừ tiền đất, tăng 11% so với cùng kỳ)[[13]](#footnote-13); một số nguồn thu đạt trên 50% dự toán[[14]](#footnote-14). Thu xuất nhập khẩu 2.700 tỷ đồng, đạt 79,41% dự toán, tăng 133,36% so với cùng kỳ năm 2017.

- Tổng nguồn vốn tín dụng huy động ước đạt 45.425 tỷ đồng, tăng 8,98% so với đầu năm. Tổng dư nợ cho vay ước 40.750 tỷ đồng, tăng 7,60% so với đầu năm; nợ xấu chiếm 1,67% tổng dư nợ, trong giới hạn cho phép.

 - Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 14.594 tỷ đồng, đạt 40,5% kế hoạch, bằng 95,5% cùng kỳ năm 2017; trong đó vốn đầu tư khu vực nhà nước chiếm tỷ trọng 14,56%, vốn của doanh nghiệp trong nước 11%, vốn khu vực dân cư 30%, vốn dầu tư trực tiếp nước ngoài 44,44% chủ yếu đầu tư hoàn thiện hạng mục còn lại giai đoạn 1 dự án Formosa.

 1.6. Phát triển doanh nghiệp; thu hút đầu tư:

 - Thành lập mới 449 doanh nghiệp vốn đăng ký 3.386 tỷ đồng (quy mô vốn bình quân 7,5 tỷ đồng/doanh nghiệp); so với cùng kỳ 2017 số doanh nghiệp lập mới tăng 4,66%, vốn đăng ký tăng 32,67%. Thành lập mới 9 HTX, bằng 20,4% so với cùng kỳ tuy nhiên đi vào thực chất hơn. Hoạt động của doanh nghiệp có tín hiệu khởi sắc hơn so cùng kỳ.

 - Nhiệm vụ xúc tiến, kêu gọi đầu tư, triển khai dự án sau đăng ký đầu tư được tập trung chỉ đạo; chủ động kết nối, mời gọi một số tập đoàn lớn tìm hiểu khảo sát đầu tư; tăng cường kiểm tra rà soát, nắm tình hình tiến độ các dự án đầu tư sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và khởi công một số dự án sản xuất công nghiệp quy mô lớn[[15]](#footnote-15). Chấp thuận chủ trương đầu tư 36 dự án trong nước, tổng vốn đăng ký 3.625 tỷ đồng, 4 dự án có vốn đầu tư nước ngoài vốn đăng ký 22,472 triệu USD[[16]](#footnote-16); lĩnh vực đầu tư đa dạng, tiếp tục thu hút được các dự án quy mô lớn, dự án nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất công nghiệp, đầu tư hạ tầng dân cư, hạ tầng cum công nghiệp.

 **2. Văn hoá - xã hội**

2.1. Văn hóa, thể thao, du lịch: Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển văn hóa, thể thao và du lịch[[17]](#footnote-17). Tổ chức tốt các hoạt động phục vụ sự kiện chính trị văn hoá. Sách Hoàng hoa sứ trình được công nhận là Di sản tư liệu ký ức thế giới khu vực Châu Á Thái bình dương. Tổ chức tốt các hoạt động khai trương mùa du lịch biển 2018.

2.2. Giáo dục đào tạo: Xây dựng Đề án chính sách phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục. Giáo dục mũi nhọn đạt nhiều thành tích; Hà Tĩnh dẫn đầu cả nước về tỷ lệ đạt giải kỳ thi học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2017-2018[[18]](#footnote-18). Đại học Hà Tĩnh được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

2.3. Khoa học công nghệ: Hoạt động khoa học công nghệ tập trung nhiệm vụ ứng dụng phát triển, đổi mới sáng tạo. Triển khai các nhiệm vụ năm 2018 thực hiện Đề án sở hữu trí tuệ và Đề án phát triển thị trường, doanh nghiệp khoa học - công nghiệp. Xây dựng Đề án hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; triển khai 31 đề tài/dự án cấp tỉnh[[19]](#footnote-19), một số đề tài nổi bật lĩnh vực nông nghiệp, dược, văn hóa.

2.4. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tập trung xâu dựng phương án sắp xếp, sáp nhập tinh giản bộ máy. Xây dựng triển khai kế hoạch lập hồ sơ quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh; đến 31/5/2018 đã có 66,3% người dân được tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử. Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh, huyện Cẩm Xuyên, huyện Hương Sơn trở thành bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện E. Chủ động phòng chống dịch bệnh; tăng cường công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; tình hình dịch bệnh ổn định; số ca ngộ độc thực phẩm giảm 23,67% so với cùng kỳ 2017.

2.5. Thông tin truyền thông: Công tác thông tin tuyên truyền bảo đảm kịp thời, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị. Công tác thông tin đối ngoại được chú trọng. Xử lý và phản hồi kịp thời các thông tin báo chí phản ánh. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành và cải cách thủ tục hành chính; vận hành Cổng thông tin điện tử Hà Tĩnh; triển khai hợp tác với Tập đoàn Viettel về ứng dụng và phát triển CNTT; thử nghiệm dịch vụ công mức độ 3 cấp xã.

2.6. Lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội: Công tác lao động, việc làm, dạy nghề được tập trung chỉ đạo; tiếp tục sắp xếp, bố trí lại cơ sở đào tạo theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp[[20]](#footnote-20). Giải quyết việc làm 10.735 người, đạt 47,71% kế hoạch, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2017[[21]](#footnote-21). Lĩnh vực an sinh xã hội được bảo đảm; tập trung xử lý hồ sơ tồn đọng, vướng mắc trong thực hiện chính sách người có công, thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công. Kết quả rà soát tỷ lệ hộ nghèo năm 2017 là 8,56%, hộ cận nghèo 7,77% (so với năm 2016, tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,9%, tỷ lệ hộ cận nghèo giảm 0,62%)

**3. Quy hoạch; xây dựng, đô thị; tài nguyên môi trường**

a) Sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2020, lập Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; tỉnh đã tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn nước ngoài (Công ty BCG) để thực hiện, đã ký hợp đồng từ ngày 28/3/2018. Đến nay, BCG đã hoàn thiện dự thảo báo cáo giai đoạn 2 (báo cáo điều chỉnh Quy hoạch tổng thể đến năm 2020) lấy ý kiến góp ý; theo tiến độ sẽ hoàn thành báo cáo giai đoạn 2 trong tháng 6 năm 2018. Chỉ đạo các ngành, địa phương kịp thời triển khai rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực được tích hợp vào quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch.

b) Nhiệm vụ phát triển đô thị, chính sách nhà ở, quy hoạch xây dựng, quản lý chất lượng công trình, hoạt động xây dựng được tập trung chỉ đạo. Công tác lập quy hoạch đô thị được quan tâm; tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt 50%, tỷ lệ quy hoạch chi tiết đạt 14%[[22]](#footnote-22). Tăng cường kiểm tra chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn. Ưu tiên nguồn lực đầu tư hạ tầng thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh, Hồng Lĩnh; xây dựng Đề án đô thị loại II thành phố Hà Tĩnh, Đề án thành lập thị trấn Đồng Lộc, Chương trình phát triển nhà ở đến năm 2030, Chương trình phát triển đô thị thành phố Hà Tĩnh. Xây dựng Bộ tiêu chí xây dựng đô thị văn minh. Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm đô thị loại II, chỉnh trang đô thị, xây dựng tuyến, khối phố văn minh, nhựa hoá đường nội thị thành phố Hà Tĩnh. Tập trung tháo gỡ vướng mắc triển khai các dự án đầu tư PPP hạ tầng đô thị trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh.

c) Hoàn thành phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 cấp huyện. Chỉ đạo đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sửa đổi chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn[[23]](#footnote-23). Tăng cường quản lý khai thác mỏ, chấm dứt hoạt động các mỏ không đủ điều kiện, tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định. Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn chính sách thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết HĐND tỉnh về bảo vệ môi trường. Tập trung chỉ đạo các địa phương hoàn thành phê duyệt Đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý rác thải (đã có 12/13 địa phương hoàn thành, còn huyện Hương Khê). Tăng cường kiểm tra bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, trang trại chăn nuôi; giám sát chặt chẽ vận hành lò cao số 1 và số 2 Nhà máy thép Formosa.

**4. Nội vụ, cải cách hành chính**

- Trọng tâm là đổi mới, sắp xếp bộ máy theo tinh thần Hội nghị Trung ương 6; xây dựng kế hoạch, đề án triển khai Nghị quyết 18-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW; các ngành, địa phương triển khai rà soát, xây dựng Đề án đổi mới, sắp xếp tinh gọn bộ máy. Kiện toàn hoạt động các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh, tổ chức lại các Ban quản lý dự án cấp huyện. Tiếp tục hoàn thiện quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các sở ngành cấp tỉnh[[24]](#footnote-24)

- Đẩy mạnh CCHC gắn với cải thiện môi trường kinh doanh, tập trung đầu mối TTHC, củng cố cơ sở vật chất nhân lực, nâng cao chất lượng hoạt động các Trung tâm Hành chính công. Chỉ đạo, đôn đốc xây dựng đề án, thành lập thêm 8 Trung tâm hành chính công cấp huyện[[25]](#footnote-25); hoàn thành mục tiêu thành lập đưa vào hoạt động 13 Trung tâm Hành chính công cấp huyện phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Cổng dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận 201.532 hồ sơ, đã giải quyết 195.336 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ trả kết quả trước và đúng hạn đạt 97,2%.

**5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

Tập trung thanh tra chuyên đề, thanh tra trách nhiệm công vụ, thanh tra toàn diện hoạt động doanh nghiệp; rà soát xử lý chồng chéo trùng lắp, chấn chỉnh thanh tra doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện 219 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 1.872 tổ chức, cá nhân; phát hiện sai phạm tại 312 tổ chức, cá nhân[[26]](#footnote-26). Tình hình khiếu nại tố cáo trên địa bàn cơ bản ổn định, không có nhiều vụ việc phức tạp; đơn khiếu nại tố cáo, phản ánh kiến nghị giảm 27,64% so với cùng kỳ[[27]](#footnote-27).

Các vụ việc phức tạp kéo dài được tập trung chỉ đạo giải quyết cơ bản (đã giải quyết 31/46 vụ việc kéo dài tại báo cáo giám sát của HĐND tỉnh[[28]](#footnote-28)), trong đó có những vụ việc cử tri quan tâm như hoạt động khai thác đá tại mỏ đá núi Nam Giới xã Thạch Bàn - Thạch Hà (đã được UBND tỉnh kết luận thanh tra[[29]](#footnote-29)), vụ giao đất, cấp đất hai bên quốc lộ 1A phía Nam cầu Bến Thủy giai đoạn 1992-1994 (đã cơ bản thống nhất phương án, hiện Bộ Tài nguyên và Môi trường đang hoàn thiện văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án giải quyết).

**6. Quốc phòng, an ninh; đối ngoại**

a) Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức tốt giao quân, ra quân huấn luyện năm 2018, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh; tập trung chỉ đạo các nội dung phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh; giữ vững chủ quyền an ninh biên giới. Triển khai đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo ANTT, ATGT. Nổi lên các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự vùng giáo, nông thôn. Chủ động nắm, dự báo tình hình; chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc. Tình hình an ninh các tuyến, địa bàn trọng điểm được bảo đảm. An ninh trật tự nhìn chung ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp.

Phát hiện bắt giữ 120 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, 260 vụ vi phạm môi trường, tội phạm ma túy 50 vụ; điều tra khám phá 202 vụ, 337 đối tượng phạm pháp hình sự (đạt tỷ lệ 84,9%). Tình hình TNGT trên địa bàn xảy ra 69 vụ, làm chết 71 người, bị thương 31 người; tăng 3 vụ, tăng 7 người chết, giảm 6 người bị thương so với cùng kỳ năm 2017.

b) Các hoạt động đối ngoại được triển khai tích cực, gắn với xúc tiến quảng bá đầu tư; tham dự Hội nghị cấp cao 9 tỉnh 3 nước lần thứ 21, kỳ họp 40 Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác song phương Việt Nam - Lào, Hội nghị Thượng đỉnh hợp tác tiểu vùng Mekong mở rộng (GMS-6); làm việc với Đại sứ quán các nước xúc tiến hợp tác và tham dự chương trình tại Hà Tĩnh; tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế về hợp tác kinh tế, đầu tư[[30]](#footnote-30); ký kết với Ngân hàng thế giới (WB) các nội dung hỗ trợ hợp tác toàn diện với Hà Tĩnh. Tiếp đón 54 đoàn với 502 lượt khách nước ngoài vào làm việc tại Hà Tĩnh.

 *Đánh giá chung, tình hình 6 tháng đầu năm nhìn chung* *ổn định và tiếp tục xu thế phát triển; nền kinh tế có diễn biến tích cực nhất kể từ sau tác động của sự cố môi trường biển, tăng trưởng kinh tế đạt cao nhất từ trước tới nay, cơ cấu chuyển dịch mạnh sang công nghiệp, quy mô nền kinh tế được nâng lên theo hướng bền vững[[31]](#footnote-31).*

*Cả 3 khu vực kinh tế đều có kết quả tương đối toàn diện, khả quan; nông nghiệp được mùa, cơ cấu cây trồng chuyển dịch theo hướng hiệu quả kinh tế, chăn nuôi từng bước khắc phục khó khăn và có bước điều chỉnh theo thị trường; xây dựng NTM kiểu mẫu trở thành phong trào điển hình toàn quốc; công nghiệp là điểm sáng với chỉ số sản xuất toàn ngành tăng trưởng cao nhất cả nước, lò cao số 2 hoạt động đánh dấu mốc quan trọng hoàn thành giai đoạn 1 dự án FHS đi vào sản xuất sau 10 năm triển khai đầu tư; khu vực dịch vụ phục hồi và duy trì tăng trưởng, sức mua tiêu dùng tăng.*

*Kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh; tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng cao; thu nội địa loại trừ tiền đất tăng khá so với cùng kỳ là yếu tố tích cực, nhất là thuế ngoài quốc doanh. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, thu hút đầu tư đạt kết quả khá, chỉ số PCI tăng 12 bậc trong 2 năm 2016 - 2017, Hà Tĩnh thuộc nhóm 5 tỉnh có sự cải thiện tốt nhất chất lượng điều hành[[32]](#footnote-32). Nhiệm vụ sắp xếp đổi mới tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 được triển khai nghiêm túc, quyết liệt. Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực tiếp tục được chấn chỉnh, tăng cường[[33]](#footnote-33). Công tác bồi thường sự cố môi trường đã cơ bản hoàn thành, cùng với việc tiếp tục khởi động lò cao số 2 FHS, là yếu tố đặc biệt quan trọng cho ổn định và tăng trưởng. Đã tập trung giải quyết cơ bản các vụ việc tồn đọng kéo dài. Lĩnh vực văn hóa xã hội đạt nhiều kết quả tích cực; chính sách an sinh xã hội được đảm bảo; đời sống nhân dân ổn định. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đơn thư khiếu nại tố cáo giảm nhiều so với cùng kỳ. Hoạt động hợp tác đối ngoại được củng cố, phát huy.*

**II. MẶT KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ**

1. Tăng trưởng kinh tế đạt được trong 6 tháng đầu năm, một mặt phản ánh xu hướng, kết quả tích cực; mặt khác so sánh với một nền tăng trưởng thấp 6 tháng đầu năm 2017 thì tốc độ tăng trưởng đạt cao là tất yếu.Tăng trưởng 6 tháng cuối năm sẽ giảm mặc dù tiếp tục có yếu tố bứt phá (đưa lò cao số 2 Formoas vào hoạt động giữa năm)[[34]](#footnote-34).

2. Sản xuất nông nghiệp tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh, thiên tai; một số địa phương còn chủ quan phòng chống dịch bệnh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng hạn chế; định hướng kết nối thị trường còn hạn chế, sản xuất thiếu liên kết vững chắc, tiêu thụ phụ thuộc vào thương lái; chăn nuôi đang còn khó khăn, thị trường chưa ổn định; các dự án chăn nuôi bò tiếp tục giảm quy mô sản xuất[[35]](#footnote-35); quản lý kiểm soát giết mổ tập trung còn nhiều khó khăn bất cập[[36]](#footnote-36); chưa làm tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, còn để xảy ra sai phạm.

Trong xây dựng NTM, phát triển mới mô hình, loại hình tổ chức sản xuất còn hạn chế, giảm mạnh so với cùng kỳ 2017[[37]](#footnote-37); tổ chức sản xuất theo chuỗi gặp nhiều khó khăn, có dấu hiệu chững lại; phát động và tổ chức cuộc thi khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu một số địa phương chưa đạt mục tiêu yêu cầu, chưa tạo được phong trào; triển khai Chương trình OCOP còn chậm; nợ xây dựng cơ bản NTM còn khá lớn.

3. Công nghiệp và xuất khẩu tăng trưởng cao đang chủ yếu dựa vào thép[[38]](#footnote-38); xuất khẩu các sản phẩm truyền thống còn khó khăn[[39]](#footnote-39). Dịch vụ du lịch khởi sắc sau sự cố môi trường nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra; thu hút khách lưu trú hạn chế; năng lực cạnh tranh du lịch còn thấp so với các tỉnh trong khu vực.

Hoạt động doanh nghiệp đang còn khó khăn[[40]](#footnote-40); tỷ lệ doanh nghiệp có thuế phát sinh đạt thấp. Tăng trưởng tín dụng đang còn thấp so với mục tiêu kế hoạch; nợ xấu có xu hướng tăng so với đầu năm[[41]](#footnote-41). Tiến độ thu nội địa đang còn khó khăn; số thu các địa phương mới đạt 40% dự toán năm; số thu địa bàn trọng điểm như thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh đạt thấp[[42]](#footnote-42); một số sắc thuế, phí đạt dưới 50% dự toán.

Tiến độ một số dự án trọng điểm còn chậm, vướng mắc[[43]](#footnote-43); việc chậm tiến độ dự án Nhiệt điện Vũng Áng II ảnh hưởng lớn đến kế hoạch huy động vốn đầu tư. Các dự án đầu tư triển khai chưa bảo đảm tiến độ cam kết[[44]](#footnote-44). Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đang còn đạt thấp so với kế hoạch[[45]](#footnote-45)

4. Chất lượng các danh hiệu văn hoá một số nơi chưa thực chất, nặng thành tích; thực hiện quy định nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội chưa nghiêm. Chất lượng khám chữa bệnh tuyến huyện không đồng đều; tỷ lệ sinh con thứ 3 tăng[[46]](#footnote-46), duy trì vững chắc mức sinh thay thế gặp khó khăn. Triển khai thực hiện chính sách khoa học công nghệ một số ngành, địa phương chậm và chưa cụ thể; chưa có các dự án, đề tài khoa học công nghệ đột phá, ứng dụng sâu rộng trong sản xuất. Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xử lý hồ sơ tồn đọng người có công, kinh phí thực hiện Đề án nhà ở cho người có công gặp nhiều khó khăn.

5. CCHC mặc dù được tập trung chỉ đạo nhưng một số mặt, lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu. Hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn rất hạn chế. Một số địa phương thiếu quyết liệt triển khai đề án Trung tâm Hành chính công; còn nhiều ý kiến phản ánh của doanh nghiệp về cán bộ công chức gây phiền hà, làm khó doanh nghiệp và nhà đầu tư, chậm thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục.

6. Điều chỉnh quy hoạch đất cấp tỉnh chưa hoàn thành đúng kế hoạch, dẫn đến điều chỉnh quy hoạch đất cấp huyện chậm tiến độ, ảnh hưởng đến thu hút, triển khai dự án đầu tư. Cấp đổi GCNQSD đất còn nhiều hồ sơ tồn đọng, vướng mắc. Trong lĩnh vực khoáng sản, tình trạng các mỏ cấp phép không hoạt động, khai thác cát trái phép còn diễn ra. Xây dựng, thực hiện và quản lý quy hoạch bảo vệ môi trường chất thải rắn sinh hoạt còn nhiều hạn chế, kết quả thấp, ô nhiễm môi trường gây bức xúc cho nhân dân; tiềm ẩn cao nguy cơ ô nhiễm môi trường từ chăn nuôi, các CCN, hoá chất bảo vệ thực vật.

7.Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định; tình hình TNGT và cháy nổ diễn biến phức tạp, TNGT tăng cả số vụ và người chết, xảy ra một số vụ nghiêm trọng trên địa bàn.

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM**

Thực tiễn tình hình đặt ra yêu cầu không chủ quan trong chỉ đạo điều hành, đòi hỏi các ngành, địa phương, ngoài nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng được giao, cần nỗ lực cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch cả năm theo Nghị quyết HĐND tỉnh, trong đó phấn đấu tăng trưởng kinh tế cả năm đạt trên 20%, thu ngân sách đạt 10 nghìn tỷ đồng.

Trong định hướng chỉ đạo điều hành, vừa thực hiện đồng bộ nhiệm vụ giải pháp trước mắt, trong các tháng còn lại của năm để đạt mục tiêu chỉ tiêu kế hoạch, vừa thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, dài hạn, phát huy nội lực, đa dạng hóa các yếu tố phát triển, hướng đến mục tiêu tăng trưởng, phát triển bền vững; đẩy nhanh tiến độ rà soát điều chỉnh Quy hoạch tổng thể đến năm 2020 và lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030; đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; rà soát định hướng phát triển quy hoạch ngành tích hợp vào quy hoạch tỉnh; tháo gỡ vướng mắc triển khai các dự án trọng điểm, các dự án đầu tư lớn nhằm tiếp tục tạo động lực cho tăng trưởng; giữ vững ổn định sản xuất cùng với cơ cấu lại toàn diện ngành nông nghiệp; cơ cấu lại đầu tư Khu kinh tế Vũng Áng, xúc tiến công nghiệp hỗ trợ, nâng cao năng lực tăng thêm toàn ngành; thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch; triển khai Chương trình hành động của Ban Chấp hành Tỉnh ủy, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6; nâng cao hiệu quả CCHC gắn với cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Bám sát định hướng nhiệm vụ giải pháp tại Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; tập trung các nhóm nhiệm vụ giải pháp trọng tâm sau:

*1. Về sản xuất nông nghiệp:* Trọng tâm là chỉ đạo toàn diện sản xuất, khôi phục các chuỗi liên kết, chuyển đổi cơ cấu, nâng cao giá trị, phù hợp thị trường và thích ứng biến đổi khí hậu; tiếp tục tháo gỡ khó khăn chăn nuôi; chấn chỉnh, tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tổ chức triển khai Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2018-2020. Triển khai Nghị định số 57/2018/NĐ-CP về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng ban hành chính sách khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp. Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất, tái tạo nguồn lợi thủy sản theo Quyết định 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tháo gỡ khó khăn vướng mắc tín dụng Nghị định 67/NĐ-CP. Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để quyết toán kinh phí bồi thường sự cố môi trường.

*2. Về xây dựng nông thôn mới:*Tập trung cao hơn cho tổ chức phát triển sản xuất, kinh tế vườn hộ; xử lý môi trường rác thải, chăn nuôi; nâng cao mức độ đạt chuẩn tất cả các tiêu chí; tập trung nguồn lực cho huyện NTM; triển khai Đề án, Chương trình OCOP; nhân rộng và nâng cao chất lượng, phát triển bền vững các khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu gắn với cải thiện kinh tế vườn hộ, nâng cao thu nhập cho người dân. Tập trung chỉ đạo các xã dưới 11 tiêu chí, xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, xã phấn đấu đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; tổ chức đánh giá lại các xã đã đạt chuẩn giai đoạn 2013-2015. Nỗ lực hoàn thành các nội dung tiêu chí để huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện NTM trong năm 2018.

*3. Về phát triển công nghiệp, dịch vụ:* Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chính sách đẩy mạnh phát triển CN – TTCN. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm các dự án sản xuất công nghiệp đang triển khai giúp gia tăng năng lực tăng thêm của ngành, nhất là các dự án sản xuất chế tạo sản phẩm sau thép, cơ khí tại KCN Phú Vinh - Vũng Áng, các dự án sản xuất tại CCN Bắc Xuyên, CCN Gia Lách, hạ tầng CCN Thái Yên, Nhà máy sản xuất gỗ MDF, HDF Vũ Quang. Hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ vướng mắc, xúc tiến triển khai dự án Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II. Chủ động kế hoạch, phương án khi Trung ương có quyết định chính thức về dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê.Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi chợ trên địa bàn theo phương án, lộ trình phê duyệt; tập trung chỉ đạo các địa phương chậm tiến độ (thành phố Hà Tĩnh, Lộc Hà, Can Lộc). Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động người Việt Nam dùng hàng Việt Nam.

*4) Về cải cách hành chính; cải thiện môi trường kinh doanh; huy động nguồn lực đầu tư phát triển:*

- Trọng tâm là đổi mới, sắp xếp tinh giản tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6; các ngành, địa phương quán triệt Chương trình hành động số 920-CTr/TU, số 1011-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; hoàn thành xây dựng kế hoạch, đề án triển khai thực hiện từ quý III năm 2018, theo đúng nội dung lộ trình tại Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm Hành chính công tỉnh và hệ thống Trung tâm Hành chính công cấp huyện; trong đó tập trung cải tiến quy trình phối hợp liên thông, kết nối liên thông. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ, kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương và đạo đức công vụ. Chú trọng xây dựng văn hóa công sở.

- Các ngành, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 35 của Chính phủ. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra đôn đốc, xử lý nghiêm dự án sử dụng đất chậm tiến độ, không triển khai. Nắm tình hình tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư triển khai gặp vướng mắc. Bám sát, chủ động tham mưu nhiệm vụ thực hiện các Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chỉ đạo của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án trọng điểm quy mô lớn.

*5. Tập trung cao nhiệm vụ thu ngân sách; kiểm soát chặt chẽ các nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán:*

*-* Tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thu; phấn đấu hoàn thành cao nhất dự toán thu ngân sách đã được HĐND tỉnh giao. Rà soát đánh giá các nguồn thu để kịp thời có các giải pháp chỉ đạo hiệu quả, sát tình hình. Thực hiện hiệu quả Đề án sáp nhập tinh giản, sớm ổn định tổ chức bộ máy ngành, không xáo trộn ảnh hưởng công tác thu ngân sách trên địa bàn.

- Kiểm soát chặt chẽ các nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán; điều hành chi ngân sách trên cơ sở tiến độ thu. Tiết kiệm triệt để các khoản chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên. Dành nguồn để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an sinh xã hội; cung ứng kịp thời, đủ nguồn giải ngân các dự án đầu tư.

*6. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội:*

a) Chuẩn bị tốt kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm chiến thắng ngã ba Đồng Lộc, 240 năm ngày sinh danh nhân Nguyễn Công Trứ, liên hoan Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cấp tỉnh và liên tỉnh, liên hoan Ca Trù toàn quốc tại Hà Tĩnh. Đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Bảo tồn và phát huy tốt hệ thống di sản văn hóa của tỉnh. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Bóng chuyền nữ quốc tế - VTV Cup 2018 tại Hà Tĩnh. Đổi mới, tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, kết nối tour, tuyến du lịch; tích cực chủ động tham gia các hoạt động liên kết du lịch 4 tỉnh Bắc Trung bộ.

b) Triển khai Đề án phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Chuẩn bị tốt các điều kiện khai giảng năm học 2018 - 2019, tạo mọi điều kiện cho trẻ em trong độ tuổi đến trường, củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục; công khai các khoản thu đầu năm học, kiểm tra xử lý kịp thời tình trạng lạm thu ở các cơ sở giáo dục. Tiếp tục triển khai các giải pháp sắp xếp, điều động đội ngũ giáo viên các bậc học trên địa bàn toàn tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi để các trường liên cấp, mầm non tư thục chất lượng cao đi vào hoạt động trong năm học 2018-2019.

c) Thực hiện hiệu quả các đề án, chính sách về khoa học và công nghệ đã ban hành; cụ thể hóa chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nghiên cứu triển khai một số công nghệ có tính đột phá trên các lĩnh vực; chú trọng ứng dụng vào sản xuất, phát triển các mô hình sản phẩm chủ lực của tỉnh theo hướng hàng hóa, có truy xuất nguồn gốc và đăng ký bảo hộ thương hiệu.

d) Tập trung cao công tác sắp xếp kiện toàn bộ máy ngành y tế theo tinh thần Nghị quyết TW 6; thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tuyến tỉnh; sáp nhập hình thành Trung tâm y tế huyện đa chức năng. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn VSTP. Hoàn thành lập hồ sơ, chạy thử hệ thống điện tử quản lý sức khỏe cho người dân từ tháng 11/2018.

e) Thực hiện các giải pháp đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm, nhất là đối tượng lao động bị ảnh hưởng sự cố môi trường, người dân bị thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Triển khai các hoạt động kỷ niệm Ngày thương binh liệt sỹ; phát động phong trào đền ơn đáp nghĩa. Thực hiện tốt các chính sách phúc lợi xã hội, an sinh xã hội; triển khai kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội; các chính sách phát triển sản xuất, hỗ trợ BHYT, hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ chính sách.

g) Chú trọng định hướng trong hoạt động thông tin, tuyên truyền. Chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội, thông tin chỉ đạo điều hành và các vấn đề dư luận quan tâm; tạo niềm tin và đồng thuận trong nhân dân, xã hội, tạo hình ảnh tích cực về Hà Tĩnh sau sự cố môi trường, nhất là về môi trường đầu tư, hoạt động của các dự án trọng điểm, bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn. Xử lý và phản hồi kịp thời các vấn đề báo chí phản ánh.

*7. Tài nguyên môi trường; phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu:*

b) Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, tổ chức triển khai ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hoàn thành thẩm định phê duyệt phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện kỳ cuối (2016 - 2020); giải quyết thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, tạo điều kiện thuận lợi triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn. Tập trung giải quyết các tồn đọng về đất đai, xử lý tài sản trên đất, quản lý khai thác khoáng sản; triển khai Đề án xử lý rác thải trên địa bàn toàn tỉnh. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các nội dung khắc phục vi phạm môi trường và quy trình vận hành sản xuất lò cao số 1 và số 2 Nhà máy thép Formosa.

d) Tập trung chỉ đạo, chủ động các phương án ứng phó thiên tai, bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở; diễn tập tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trước mùa mưa bão; kiểm tra an toàn đê kè, hồ đập; kiểm soát chặt chẽ quy trình vận hành xả lũ; nâng cao công tác dự báo, cảnh báo; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức phòng chống thiên tai cho người dân; bảo đảm nguồn dự phòng ứng phó sự cố thiên tai.

*8. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí*

Đổi mới công tác thanh tra theo hướng tăng cường thanh tra theo chuyên đề, có trọng tâm trọng điểm, giảm thanh tra vụ việc. Chỉ đạo rà soát đánh giá toàn diện các vụ việc tồn đọng ở cả 3 cấp. Tập trung giải quyết các vụ việc đã có kết luận, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 12/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; triển khai Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Nắm tình hình, phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu.

*9. Quốc phòng - an ninh, đối ngoại:*

a) Chuẩn bị tốt các điều kiện diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và khu vực phòng thủ các huyện Hương Sơn, Hương Khê, thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh. Chủ động nắm và dự báo chính xác tình hình; kịp thời xử lý các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở. Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, giải quyết, xử lý tốt các vấn đề nổi lên trong thời gian qua. Tấn công trấn áp mạnh mẽ đối với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, điều tra xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án hình sự.

b) Tổ chức các hoạt động kết nối, hợp tác với Đại sứ quán các nước Châu Âu, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam; thực hiện tốt các nhiệm vụ vận động tài trợ ODA, NGO; xúc tiến triển khai các dự án của nhà đầu tư Đức đầu tư vào Khu kinh tế Vũng Áng. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức tốt Hội nghị cấp cao 9 tỉnh 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan lần thứ XXII, Hội nghị cấp cao Hà Tĩnh - Bolykhămxay, Hà Tĩnh - Khăm Muộn tại Hà Tĩnh./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

1. trong đó tính riêng ngành trồng trọt - chăn nuôi tăng 5,92%, lâm nghiệp giảm 3,29%, thủy sản tăng 8,45%; CN tăng 149,66%, XD giảm 3,30%; dịch vụ tăng 5,61%, thuế sản phẩm trừ (-) trợ cấp sản phẩm tăng 12,5% [↑](#footnote-ref-1)
2. cơ cấu kinh tế cùng kỳ 2017: nông nghiệp 20,08%, CN-XD 30,60%, dịch vụ 49,32% [↑](#footnote-ref-2)
3. rau các loại diện tích tăng 21,83%, năng suất tăng 1,61 tạ/ha, sản lượng tăng 25,4% [↑](#footnote-ref-3)
4. diện tích lúa hàng hóa 25 nghìn ha, tăng 32,7% so cùng kỳ năm 2017; sản lượng 13,5 vạn tấn tăng 79,2% so cùng kỳ năm 2017, tăng 13,6% so kế hoạch năm [↑](#footnote-ref-4)
5. diện tích ngô 4.007 ha, bằng 124% kế hoạch, tăng 18% so cùng kỳ 2017, năng suất 48 tạ/ha, bằng 100,2% kế hoạch, tăng 6,5% cùng kỳ, sản lượng 19,2 vạn tấn, bằng 117,8% kế hoạch, tăng 32% so với cùng kỳ; rau các loại [↑](#footnote-ref-5)
6. bưởi trồng mới đạt 113ha (cùng kỳ 2017 trồng mới 210 ha), nâng tổng diện tích lên 2.745 ha; cam trồng mới đạt 215ha (cùng kỳ 2017 trồng mới 678,5 ha), nâng tổng diện tích cam đạt trên 7.247 ha [↑](#footnote-ref-6)
7. Dịch LMLM xảy ra trên địa bàn Thạch Hà, Đức Thọ, Can Lộc, Hương Sơn, Hồng Lĩnh, Hương Khê, Lộc Hà; làm 28 con trâu, 96 con bò mắc bệnh và 80 con lợn chết, buộc tiêu hủy [↑](#footnote-ref-7)
8. Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-8)
9. Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-9)
10. lũy kế đến nay có 1.267 thôn xây dựng khu dân cư mẫu, 8.452 vườn xây dựng vườn mẫu, trong đó 230 khu đạt chuẩn, 2.393 vườn đạt chuẩn [↑](#footnote-ref-10)
11. trong đó cấp tỉnh 2,4 tỷ đồng, cấp huyện 18,7 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-11)
12. cùng kỳ 2017 thu NS trên địa bàn đạt 3.770 tỷ đồng (nội địa 2.613 tỷ, XNK 1.157 tỷ) [↑](#footnote-ref-12)
13. tập trung vào các nguồn thu từ DN NN, DN FDI, thuế ngoài quốc doanh và tiền đất, chiếm 71% tổng thu [↑](#footnote-ref-13)
14. DN NN đạt 50% dự toán, thuế TN cá nhân đạt 50%, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 80%, lệ phí trước bạ 51%, phí + lệ phí 66%, thu khác NS 63% [↑](#footnote-ref-14)
15. khởi công dự án Nhà máy sản xuất chế tạo máy và chi tiết máy, gia công lắp đặt cơ khí vốn đầu tư 170 tỷ đồng của nhà đầu tư Seychelles tại KCN Phú Vinh - Vũng Áng; khánh thành Nhà máy sản xuất vật liệu, kết cấu xây dựng của Công ty TNHH Viết Hải, công nghệ Châu Âu đồng bộ hiện đại vốn đầu tư 340 tỷ đồng tại CCN Bắc Cẩm Xuyên; đẩy nhanh tiến độ Nhà máy sản xuất gỗ MDF-HDF Thanh Thành Đạt tại CCN Vũ Quang [↑](#footnote-ref-15)
16. cùng kỳ năm 2017 có 37 dự án trong nước vốn đăng ký 3.976 tỷ đồng (trong đó dự án Khu du lịch sinh thái biển Xuân Hội vốn đăng ký đầu tư 1.261 tỷ đồng)

5 tháng đầu năm 2018 địa bàn KKT Vũng Áng có 5 dự án đầu tư trong nước vốn đăng ký 2.484 tỷ đồng và 4 dự án có vốn đầu tư nước ngoài vốn đăng ký 22,472 triệu USD [↑](#footnote-ref-16)
17. xây dựng Đề án bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca Trù, Truyện Kiều, Mộc bản trường học Phúc Giang, tổ chức Đại hội TDTT toàn tỉnh lần thứ VIII; thực hiện Nghị quyết Tỉnh uỷ và Nghị quyết HĐND tỉnh về phát triển du lịch [↑](#footnote-ref-17)
18. Hà Tĩnh có 85/96 học sinh đạt giải, tăng 8 giải so với năm học 2016-2017 (9 học sinh được chọn đội tuyển dự thi quốc tế); xếp trên các tỉnh: Nghệ An 88,24%, Phú Thọ 85%, Hải Phòng 83,33% và Đại học Quốc gia Hà Nội 82,43% [↑](#footnote-ref-18)
19. 23 nhiệm vụ chuyển tiếp và 8 nhiệm vụ triển khai mới năm 2018 [↑](#footnote-ref-19)
20. xây dựng đề án sát nhập Trung tâm GDNN Hồng Lĩnh vào Trường Trung cấp kỹ nghệ Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-20)
21. trong đó xuất khẩu lao động 3.184 người, đạt 45,5% kế hoạch, bằng 92% so với cùng kỳ [↑](#footnote-ref-21)
22. cùng kỳ 2017 tỷ lệ phủ kín QH phân khu đạt 46%, QH chi tiết đạt 13%, tỷ lệ đô thị hoá đạt 21,52% [↑](#footnote-ref-22)
23. sửa đổi Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-23)
24. Quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Sở VH, TT và DL; sửa đổi cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Công Thương, bổ sung chức năng nhiệm vụ Văn phòng Điều phối NTM tỉnh [↑](#footnote-ref-24)
25. Hương Sơn, Lộc Hà, Can Lộc, Cẩm Xuyên, Vũ Quang, Hương Khê, TX Kỳ Anh, huyện Kỳ Anh [↑](#footnote-ref-25)
26. tổng số sai phạm phát hiện 5 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi ngân sách 2,677 tỷ đồng; xử phạt hành chính 273 trường hợp với số tiền 1,23 tỷ đồng; chuyển cơ quan điều tra 1 vụ việc [↑](#footnote-ref-26)
27. toàn tỉnh tổ chức tiếp dân 1.994 lượt, tăng 240 lượt người so với cùng kỳ, tiếp nhận 1.139 đơn khiếu nại tố cáo, phản ánh kiến nghị, giảm 435 đơn so với cùng kỳ năm 2017 [↑](#footnote-ref-27)
28. Báo cáo số 122/BC-ĐGS ngày 06/12/2016 kết quả giám sát chuyên đề về giải quyết các vụ việc tồn đọng trong khiếu nại, tố cáo, phản ánh của tổ chức, công dân; còn 15/46 vụ việc, trong đó 5 vụ việc thuộc thẩm quyền cấp huyện, 10 vụ việc thuộc trách nhiệm tham mưu giải quyết của các sở, ngành cấp tỉnh (4 vụ việc đã được UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra, xác minh, đang xin ý kiến TW, 3 vụ việc tranh chấp dân sự đã được tòa án xét xử nhưng vướng mắc trong thi hành án, 2 vụ việc có tính chất phức tạp, liên quan nhiều người UBND tỉnh đang giao các sở, ngành chuyên môn phối hợp UBND huyện, thị xã giải quyết, 1 vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền được TW chỉ đạo tiếp tục rà soát [↑](#footnote-ref-28)
29. Kết luận số 126/KL-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-29)
30. Hội nghị Thượng đỉnh GMS 6, Diễn đàn Thượng đỉnh kinh doanh GMS, Hội nghị gặp gỡ Châu Âu, gặp gỡ Hiệp Hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam [↑](#footnote-ref-30)
31. so với cùng kỳ 2017, tỷ trọng CN-XD trong GRDP tăng từ 30,6% lên 44% (trong đó tỷ trọng CN trong GRDP tăng từ 20,76% lên 36,42%); quy mô GRDP (giá hiện hành) tăng 7.500 tỷ so với cùng kỳ năm 2017 [↑](#footnote-ref-31)
32. đánh giá của VCCI dựa trên việc cải thiện điểm số PCI gốc theo thời gian, giai đoạn 2007-2017; bao gồm các tỉnh: Bạc Liêu, Hà Tĩnh, Quảng Ninh, Thái Bình, Long An [↑](#footnote-ref-32)
33. nhất là trên các lĩnh vực đất đai, tài nguyên, quản lý đầu tư xây dựng, hậu kiểm dự án đầu tư và doanh nghiệp sau đăng ký, quản lý chất lượng công trình, quản lý thị trường, an toàn vệ sinh thực phẩm [↑](#footnote-ref-33)
34. do quý III và quý IV năm 2017 đã có sự bứt phá mạnh với nhân tố chính là đưa lò cao số 1 vào hoạt động và có sản lượng thép từ tháng 6, tạo ra nền tăng trưởng cao trong 6 tháng cuối năm 2017; mặt khác khu vực nông nghiệp và dịch vụ 6 tháng cuối năm 2017 tăng trưởng tốt hơn nhiều so với 6 tháng đầu năm [↑](#footnote-ref-34)
35. theo báo cáo của Sở NN và PTNT, dự án chăn nuôi bò Bình Hà hiện còn 490 con, dự án bò giống Mitraco hiện còn 356 con bò cái và 252 con bê; riêng dự án bò sữa Vinamilk tổng đàn 2.800 con, sinh trưởng phát triển tốt [↑](#footnote-ref-35)
36. tỷ lệ gia súc đưa vào cơ sở giết mổ còn thấp; cơ sở vật chất một số cơ sở chưa đảm bảo yêu cầu; dịch bệnh gia súc xảy ra tại một số cơ sở giết mổ (Cẩm Lĩnh, Gia Phố, Thạch Đồng, Sơn Trung), việc xử lý, tiêu hủy gặp khó khăn do chưa có chính sách hỗ trợ [↑](#footnote-ref-36)
37. báo cáo của Văn phòng NTM tỉnh cho thấy 5 tháng đầu năm thành lập mới 230 mô hình, bằng 43,97% so với cùng kỳ 2017; 166/230 xã không thành lập mới được mô hình có hiệu quả, 212/230 xã không thành lập mới được THT; 219/230 xã không thành lập mới được HTX; 192/230 xã không thành lập mới được doanh nghiệp [↑](#footnote-ref-37)
38. nếu loại trừ yếu tố sản xuất của Formosa thì chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15,58% so với cùng kỳ năm 2017; theo số liệu xuất khẩu, nếu loại trừ xuất khẩu từ Formosa thì kim ngạch xuất khẩu giảm so với cùng kỳ [↑](#footnote-ref-38)
39. danh mục hàng xuất khẩu có xu hướng thu hẹp cả về quy mô sản xuất và giá trị xuất khẩu [↑](#footnote-ref-39)
40. số doanh nghiệp giải thể và tạm ngừng hoạt động tăng 11,69% so với cùng kỳ năm 2017 [↑](#footnote-ref-40)
41. nợ xấu chiếm 1,67% tổng dư nợ (đầu năm nợ xấu chiếm 1,36%) [↑](#footnote-ref-41)
42. tiến độ thu 5 tháng đầu năm của thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh mới đạt 23% dự toán, trong đó số thu thành phố Hà Tĩnh chỉ đạt 47% so với cùng kỳ [↑](#footnote-ref-42)
43. một số dự án như Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II, Dự án cấp nước Khu kinh tế Vũng Áng, Dự án nông nghiệp công nghệ cao FLC Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-43)
44. nguyên nhân chính do vướng mắc, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, bồi thường GPMB, năng lực chủ đầu tư [↑](#footnote-ref-44)
45. nguyên nhân do quá trình chuẩn bị đầu tư đối với các dự án khởi công mới, một số nguồn mới được giao kế hoạch vốn, giải ngân ODA và vốn tín dụng đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn vướng mắc [↑](#footnote-ref-45)
46. tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 24,47% tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2017 [↑](#footnote-ref-46)